

LỊCH ĐĂNG KÝ TIẾT DẠY THI GVDG CẤP QUẬN NĂM HỌC 2018 - 2019

TT	Họ và tên giáo viên	Trường	Môn	Bài giảng dạy	Lớp	Tuần	Tiết	Buổi	Giờ dạy	Ngày
1	Lâm Ngọc Trúc	KT	Toán	Luyện tập	7/1	9	2	Chiều	13g45 - 14g30	16/10/2018 (Thứ 3)
2	Trịnh Thị Nguyệt Linh	BC	Toán	Tổng 3 góc tam giác	7/10	9	3	Chiều	15g00 - 15g45	16/10/2018 (Thứ 3)
3	Nguyễn Thị Hạnh	LL	Toán	Tổng ba góc của một tam giác	7	9	3	Sáng	9g00 - 9g45	17/10/2018 (Thứ 4)
4	Lê Văn Đồng	LL	Toán	Số nguyên tố. Hợp số. Bảng số nguyên tố	6	9	4	Sáng	9g45 - 10g30	17/10/2018 (Thứ 4)
5	Trì Huy Bằng	HBT	Toán	Hai tam giác bằng nhau	7/6	10	2	Sáng	7g50 - 8g35	23/10/2018 (Thứ 3)
6	Vũ Thái Bảo	ĐTĐ	Toán	CĐ Ước chung - Bội chung	6/4	10	3	Sáng	9g10 - 9g55	23/10/2018 (Thứ 3)
7	Phan Đình Khải	ĐTĐ	Toán	CĐ Ước chung lớn nhất	6/5	11	4	Sáng	10g00 - 10g45	23/10/2018 (Thứ 3)
8	Phạm Thị Hiền	LQĐ	Toán	Hình vuông	8/1	11	3	Chiều	14g10 - 14g50	31/10/2018 (Thứ 4)
9	Hồ Nam Trân	PSN	Toán	Chuyên đề vận dụng đại lượng tỉ lệ thuận vào các bài toán thực tế	7	12	2	Sáng	7g45 - 8g30	06/11/2018 (Thứ 3)
10	Huỳnh Thị Yên Nguyệt	TL	Toán	Hình thoi	8A3	11	3	Sáng	9g00 - 9g45	06/11/2018 (Thứ 3)
11	Ngô Thị Lệ	LL	Ngữ văn	Từ đồng nghĩa	7	9	2	Chiều	13g20 - 14g05	17/10/2018 (Thứ 4)
12	Ngô Thiên Phụng	ĐTĐ	Ngữ văn	Từ đồng nghĩa	7	9	4	Chiều	15g20 - 16g05	17/10/2018 (Thứ 4)
13	Bạch Thị Lê	LL	Ngữ văn	Tổng kết về từ vựng (T49)	9	10	3	Chiều	14g05 - 14g50	23/10/2018 (Thứ 3)
14	Trần Thị Kim Ngân	LL	Ngữ văn	Luyện nói: "Biểu cảm về sự vật và con người"	7	10	4	Chiều	15g30 - 16g15	23/10/2018 (Thứ 3)

TT	Họ và tên giáo viên	Trường	Môn	Bài giảng dạy	Lớp	Tuần	Tiết	Buổi	Giờ dạy	Ngày
15	Đỗ Minh Hiếu	BC	Ngữ văn	Thầy bói xem voi	6/3	10	2	Sáng	7g50 - 8g35	24/10/2018 (Thứ 4)
16	Trần Hồng Hận	KT	Ngữ văn	Đồng chí	9/5	10	4	Sáng	9g45 - 10g30	24/10/2018 (Thứ 4)
17	Trần Thị Anh Thảo	HBT	Ngữ văn	Hồi hương ngẫu thư	7	10	3	Chiều	14g05 - 14g50	24/10/2018 (Thứ 4)
18	Dương Ngọc Yến	HBT	Ngữ văn	Thông tin về ngày trái đất năm 2000	8	10	4	Chiều	15g20 - 16g05	24/10/2018 (Thứ 4)
19	Nguyễn Thị Kim Nhung	ĐTĐ	Ngữ văn	Từ trái nghĩa	7/5	10	2	Chiều	13g30 - 14g15	25/10/2018 (Thứ 5)
20	Trần Thị Hà	ĐTĐ	Ngữ văn	Tĩnh dạ tứ	7/4	10	3	Chiều	14g20 - 15g05	25/10/2018 (Thứ 5)
21	Đỗ Thị Thương	LQĐ	Ngữ văn	Bài thơ về tiểu đội xe không kính	9/15	10	3	Chiều	14g35 - 15g20	26/10/2018 (Thứ 6)
22	Nguyễn Ngọc Quỳnh Trâm	LQĐ	Ngữ văn	Thông tin Ngày Trái đất năm 2000	8/12	10	4	Chiều	15g25 - 16g10	26/10/2018 (Thứ 6)
23	Trần Thị Ngọc Hạnh	PSN	Ngữ văn	Ôn dịch thuốc lá	8	11	3	Sáng	9g55 - 10g40	31/10/2018 (Thứ 4)
24	Phan Thị Quỳnh Giao	TL	Ngữ văn	Thông tin về ngày trái đất năm 2000	8A3	11	1	Chiều	12g45 - 13g30	31/10/2018 (Thứ 4)
25	Trương Thụy Thanh Tuyết	TL	Ngữ văn	Đoàn thuyền đánh cá	9	11	2	Chiều	13g35 - 14g20	31/10/2018 (Thứ 4)
26	Đặng Thị Hồng Thiệp	ĐTĐ	Ngữ văn	Đoàn thuyền đánh cá	9/6	11	4	Chiều	15g20 - 16g05	31/10/2018 (Thứ 4)
27	Nguyễn Thị Ngọc Tuyền	LQĐ	Tiếng Anh	Unit 5 - A: My day	7	10	3	Chiều	14g10 - 14g55	22/10/2018 (Thứ 2)
28	Phạm Mai Hương	COL	Tiếng Anh	Book	7	10	4	Chiều	15g40 - 16g25	23/10/2018 (Thứ 3)
29	Nguyễn Kim Thế	PSN	Tiếng Anh	Unit 5: WORK AND PLAY - (A1,2)	7	10	2	Sáng	7g50 - 8g35	25/10/2018 (Thứ 5)
30	Võ Đại Anh Thư	BC	Tiếng Anh	Unit 5 - C1	6	10	3	Sáng	9g05 - 9g50	25/10/2018 (Thứ 5)
31	Trịnh Ngọc Nhi	LL	Tiếng Anh	U5 Work and Play B12	7	10	2	Sáng	7g50 - 8g35	26/10/2018 (Thứ 6)

TT	Họ và tên giáo viên	Trường	Môn	Bài giảng dạy	Lớp	Tuần	Tiết	Buổi	Giờ dạy	Ngày
32	Lê Nguyệt Thu	TL	Tiếng Anh	Unit 5 Things I do - A(1,2)	6	10	3	Sáng	9g05 - 9g50	26/10/2018 (Thứ 6)
33	Nguyễn Thị Thuý Phương	ĐTĐ	Tiếng Anh	Unit 6: Festivals	8	11	2	Sáng	7g50 - 8g35	30/10/2018 (Thứ 3)
34	Ngô Thị Thu Hồng	ĐTĐ	Tiếng Anh	Unit 4 - Listen	9	11	3	Sáng	9g05 - 9g50	30/10/2018 (Thứ 3)
35	Đào Khánh Nam	KT	Tiếng Anh	Unit 5 - Part B	6	10	2	Sáng	7g50 - 8g35	02/11/2018 (Thứ 6)
36	Trần Trương Thị Thanh Vân	TL	Tiếng Anh	Unit 6 Places. A-Our house (A1,2,3)	6	11	3	Sáng	9g05 - 9g50	02/11/2018 (Thứ 6)
37	Nguyễn Đức Dũng	HBT	Tiếng Anh	Unit 4: Traditions and Customs(Skill one: Reading-Speaking)	8	11	2	Chiều	13g20 - 14g05	02/11/2018 (Thứ 6)
38	Hồ Nguyên Phúc	LQĐ	Vật lý	An toàn và tiết kiệm điện năng	9/11	9	2	Sáng	7g50 - 8g35	26/10/2018 (Thứ 6)
39	Nguyễn Kim Phượng	KT	Vật lý	Áp suất	8/3	11	2	Sáng	7g45 - 8g30	31/10/2018 (Thứ 4)
40	Trần Đức Lộc	PSN	Vật lý	Áp suất	8/1	11	3	Sáng	9g05 - 9g50	31/10/2018 (Thứ 4)
41	Võ Thị Ngọc Thùy	BC	Vật lý	Nguồn âm	7/2	11	2	Sáng	10g00 - 10g45	31/10/2018 (Thứ 4)
42	Phan Thị Thanh Thủy	KT	Vật lý	Độ cao của âm	7/1	11	2	Chiều	13g45 - 14g30	31/10/2018 (Thứ 4)
43	Phạm Bình Thiên	ĐTĐ	Vật lý	Nguồn âm	7/4	11	2	Sáng	7h45 - 8h30	01/11/2018 (Thứ 5)
44	Đỗ Xuân Đại	LTV	Vật lý	Áp suất chất rắn	8/2	11	3	Sáng	7g45 - 8g30	02/11/2018 (Thứ 6)
45	Nguyễn Thị Phương Thanh	BĐ	Vật lý	Bình thông nhau - Máy thủy lực	8/4	11	3	Sáng	9g00 - 9g45	02/11/2018 (Thứ 6)
46	Võ Thủy Tiên	HBT	Vật lý	Nguồn âm	7/5	11	3	Sáng	10g00 - 10g45	02/11/2018 (Thứ 6)
47	Đổng Thị Như Ý	ĐTĐ	Vật lý	Áp suất	8/5	11	2	Chiều	13g25 - 14g10	02/11/2018 (Thứ 6)
48	Võ Như Nguyễn	LQĐ	Hóa học	Sự biến đổi chất	8/1	9	2	Chiều	13g20 - 14g05	17/10/2018 (Thứ 4)

TT	Họ và tên giáo viên	Trường	Môn	Bài giảng dạy	Lớp	Tuần	Tiết	Buổi	Giờ dạy	Ngày
49	Trần Minh Thùy	KT	Hóa học	Mối quan hệ giữa các hợp chất vô cơ	9/1	9	2	Sáng	7g45 - 8g30	18/10/2018 (Thứ 5)
50	Nguyễn Hoàng Sơn	ĐTĐ	Hóa học	Chủ đề Muối ăn	9/4	9	3	Sáng	9g00 - 9g45	18/10/2018 (Thứ 5)
51	Nguyễn Thị Hoàng Oanh	TL	Hóa học	Phản ứng hóa học	8A1	9	2	Chiều	13g35 - 14g20	18/10/2018 (Thứ 5)
52	Nguyễn Thị Thanh Lộc	LL	Hóa học	Phản ứng hóa học (tiết 2)	8	10	2	Sáng	7h50	24/10/2018 (Thứ 4)
53	Tạ Thị Liên	TL	Hóa học	Định luật bảo toàn khối lượng	8A2	10	3	Sáng	9g00 - 9g45	24/10/2018 (Thứ 4)
54	Trương Võ Hồng Hoa	LL	Hóa học	Định luật bảo toàn khối lượng	8	11	2	Sáng	7g50 - 8g35	31/10/2018 (Thứ 4)
55	Nguyễn Vũ Anh Huy	BC	Hóa học	Phương trình hóa học	8/3	11	3	Sáng	9g05 - 9g50	31/10/2018 (Thứ 4)
56	Trần Đình Lập	HBT	Hóa học	Phương trình hóa học	8/7	11	3	Chiều	14g05 - 14g50	31/10/2018 (Thứ 4)
57	Vũ Mai Phượng	BĐ	Hóa học	Phương trình hóa học	8/1	11	2	Sáng	7g50 - 8g35	01/11/2018 (Thứ 5)
58	Lê Thị Trung Hậu	LTV	Hóa học	Phương trình hóa học	8/2	11	3	Sáng	9g00 - 9g45	01/11/2018 (Thứ 5)
59	Nguyễn Thế Nhân	TL	Sinh học	Vận chuyển máu qua hệ mạch và vệ sinh hệ mạch	8A1	9	1	Sáng	7g00 - 7g45	19/10/2018 (Thứ 6)
60	Phạm Thị Thanh Mến	BC	Sinh học	Vận chuyển các chất trong thân	6/3	9	3	Sáng	9g05 - 9g50	19/10/2018 (Thứ 6)
61	Nguyễn Ngọc Hoàng Yến	LL	Sinh học	Đặc điểm bên ngoài của lá	6	11	2	Sáng	7g50 - 8g35	26/10/2018 (Thứ 6)
62	Trần Thị Ngọc Hân	KT	Sinh học	Đặc điểm bên ngoài của lá	6/1	11	3	Sáng	9g00 - 9g45	26/10/2018 (Thứ 6)
63	Huỳnh Lý Ngân Anh	PSN	Sinh học	Đặc điểm cấu tạo ngoài của lá	6	11	1	Chiều	12g45 - 13g30	26/10/2018 (Thứ 6)
64	Nguyễn Thị Vân	LQĐ	Sinh học	Vận chuyển các chất trong thân	6/14	11	3	Chiều	14g10 - 14g55	26/10/2018 (Thứ 6)
65	Nguyễn Bảo Châu	COL	Sinh học	Thực hành: Quan sát một số thân mềm	7	11	1	Chiều	12g45 - 13g30	29/10/2018 (Thứ 2)

TT	Họ và tên giáo viên	Trường	Môn	Bài giảng dạy	Lớp	Tuần	Tiết	Buổi	Giờ dạy	Ngày
66	Phan Văn Lĩnh	HBT	Sinh học	Hô hấp và cơ quan hô hấp	8/8	11	1	Sáng	7g00 - 8g35	02/11/2018 (Thứ 6)
67	Trần Thị Phương Thảo	BĐ	Sinh học	Đột biến cấu trúc NST	9/1	11	3	Sáng	9g00 - 9g45	02/11/2018 (Thứ 6)
68	Bùi Thanh Duy	LL	Sinh học	Trair sông	7	11	4	Chiều	15g30 - 16g15	02/11/2018 (Thứ 6)
69	Trần Thị Hải Vân	COL	Sinh học	Hoạt động hô hấp	8	12	3	Chiều	14g20 - 15g05	05/11/2018 (Thứ 2)
70	Trần Quang Tuấn	LL	Lịch sử	Bài 12: Nhật Bản giữa thế kỷ XIX - đầu thế kỷ XX	8	9	1	Sáng	7g00 - 7g45	16/10/2018 (Thứ 3)
71	Trần Thị Xuân Hương	BC	Lịch sử	Bài 12: đời sống kinh tế- văn hóa	7/1	10	2	Sáng	7g50 - 8g35	23/10/2018 (Thứ 3)
72	Dương Thị Huệ	LQĐ	Lịch sử	Bài 12 - Nhật bản	8/2	10	4	Chiều	15g25 - 16g10	25/10/2018 (Thứ 5)
73	Đàm Ngọc Phương Mai	LL	Lịch sử	Bài 12: Đời sống kinh tế văn hóa thời Lý (I)	7	11	2	Sáng	7g50 - 8g35	30/10/2018 (Thứ 3)
74	Đặng Thị Hồng Như	HBT	Lịch sử	Bài 14: Ôn tập lịch sử thế giới cận đại	8/9	11	3	Sáng	9g05 - 9g50	30/10/2018 (Thứ 3)
75	Ngô Thị Linh	ĐTĐ	Lịch sử	Ôn tập (tuần 14)	8/7	11	3	Chiều	14g15 - 15g30	01/11/2018 (Thứ 5)
76	Lê Nguyễn Quỳnh Anh	COL	Địa lý	Trái đất tự quay quanh trục	6	9	1	Sáng	7g00 - 7g45	16/10/2018 (Thứ 3)
77	Lê Thị Oanh	KT	Địa lý	Sự vận động tự quay quanh trục của Trái đất và các hệ quả	6/1	9	3	Sáng	9g00 - 9g45	16/10/2018 (Thứ 3)
78	Đào Trọng Ninh	HBT	Địa lý	Bài 17: Ô nhiễm môi trường ở đới ôn hòa	7/6	10	2	Sáng	7g50 - 8g35	23/10/2018 (Thứ 3)
79	Nguyễn Thị Hương	KT	Địa lý	Vùng trung du và miền núi Bắc Bộ	9/2	10	3	Sáng	9g00 - 9g45	23/10/2018 (Thứ 3)
80	Vũ Phạm Đức Chính	ĐTĐ	Địa lý	Môi trường hoang mạc	7/4	11	1	Sáng	7g00 - 7g45	30/10/2018 (Thứ 3)
81	Trần Thị Thu Trang	ĐTĐ	Địa lý	Khu vực Tây Nam Á	8/5	11	2	Sáng	7g50 - 8g35	30/10/2018 (Thứ 3)
82	Phan Thị Kim Vui	LL	Địa lý	Bài 19: Môi trường hoang mạc	7	11	3	Sáng	9g05 - 9g50	30/10/2018 (Thứ 3)

TT	Họ và tên giáo viên	Trường	Môn	Bài giảng dạy	Lớp	Tuần	Tiết	Buổi	Giờ dạy	Ngày
83	Bùi Thị Thu Hiền	LL	Địa lý	Bài 10: Cấu tạo bên trong của trái đất	6	11	4	Sáng	9g50 - 10g35	30/10/2018 (Thứ 3)
84	Diệp Thanh Phương	BC	GDCD	Hoạt động trải nghiệm sáng tạo .Chủ đề: môi trường quanh ta	7/5	10	1	Chiều	13g - 13g45	26/10/2018 (Thứ 6)
85	Trần Thị Thanh Phương	TL	GDCD	Năng động, sáng tạo	9A1	11	3	Sáng	9g05 - 9g50	29/10/2018 (Thứ 2)
86	Huỳnh Tú Mai	HBT	GDCD	Bài 8: Năng động sáng tạo	9	11	2	Sáng	7g50 - 8g35	02/11/2018 (Thứ 6)
87	Ngô Hoàng Thảo Trân	BC	GDCD	Năng động sáng tạo	9/1	12	3	Sáng	9g05 - 9g50	05/11/2018 (Thứ 2)
88	Nguyễn Thị Thanh Hằng	KT	CN	Sắp xếp đồ đạc hợp lý trong nhà ở	6/1	10	2	Sáng	7g45 - 8g30	25/10/2018 (Thứ 5)
89	Đặng Thị Kiều Dung	BC	CN	Sản xuất và bảo quản giống cây trồng	7/2	10	3	Sáng	9g05 - 9g50	25/10/2018 (Thứ 5)
90	Lê Thị Mỹ Trang	PSN	CN	Thực hành: Sắp xếp đồ đạc hợp lý trong nhà ở	6/1	11	2	Sáng	7g45 - 8g30	01/11/2018 (Thứ 5)
91	Nguyễn Quốc Thịnh	KT	CN	Khái niệm về chi tiết máy và lắp ghép	8/3	11	3	Sáng	9g00 - 9g45	01/11/2018 (Thứ 5)
92	Đặng Thanh Trí	HBT	CN	Mối ghép tháo được	8/8	12	1	Chiều	12g30 - 13g15	01/11/2018 (Thứ 5)
93	Lương Bá Nhẫn	LTV	CN	Lắp mạch điện đèn ống huỳnh quang	9/1	11	3	Chiều	15g00 - 15g45	01/11/2018 (Thứ 5)
94	Nguyễn Hoàng Ngân Hồng	LQĐ	Âm nhạc	Hát "Nỗi lòng tay lớn"	9/10	9	2	Sáng	7g50 - 8g35	20/10/2018 (Thứ 7)
95	Hồ Đăng Hòa	ĐTĐ	Âm nhạc	Nhạc lý: Giới thiệu về dịch giọng - tập đọc nhạc: giọng Pha trưởng - TĐN số 3	9/1	10	3	Sáng	9g00 - 9g45	27/10/2018 (Thứ 7)
96	Nguyễn Thị Hồng Yên	LL	Âm nhạc	Ôn bài hát "Tuổi hồng" - Ôn TĐN: TĐN số 3 Âm nhạc thường thức: Nhạc sĩ Phan Huỳnh Điểu và bài hát "Bóng câu Kơ-nia"	8	11	3	Chiều	14g10 - 14g55	01/11/2018 (Thứ 7)
97	Nguyễn Thị Thương Huyền	LQĐ	Mĩ thuật	Tranh cổ động	8/9	10	3	Chiều	14g10 - 14g55	24/10/2018 (Thứ 4)
98	Huỳnh Thị Kim Phước	ĐTĐ	Mĩ thuật	Đề tài Ước mơ của em	8/5	10	3	Sáng	9g05 - 9g50	25/10/2018 (Thứ 5)
99	Nguyễn Thị Hồng Thắm	BC	Mĩ thuật	Vẽ tranh đề tài: ngày nhà giáo VN	8/3	10	3	Chiều	15g00 - 15g45	26/10/2018 (Thứ 6)

TT	Họ và tên giáo viên	Trường	Môn	Bài giảng dạy	Lớp	Tuần	Tiết	Buổi	Giờ dạy	Ngày
100	Phan Thanh Ngọc Phượng	LTV	Mĩ thuật	Cổ động người và tranh - Bài vẽ tranh 20/11	8/2	11	2	Sáng	7g50 - 8g35	29/10/2018 (Thứ 2)
101	Đỗ Minh Trân	LQĐ	Mĩ thuật	Một số TG và TP tiêu biểu của MT Việt Nam từ cuối TK 19 đến năm 1954	7/3	11	2	Sáng	7g50 - 8g35	30/10/2018 (Thứ 3)
102	Lê Quang Tú	HBT	Thể dục	Thể dục liên hoàn ngắn+chạy	9	8	2	Sáng	7g50 - 8g35	13/10/2018 (Thứ 7)
103	Nguyễn Ngọc Thảo	PSN	Thể dục	Đội Hình Đội Ngũ - Chạy Bền	6	9	2	Sáng	7g45 - 8g30	19/10/2018 (Thứ 6)
104	Nguyễn Hiền Phúc	KT	Thể dục	Bài thể dục phát triển chung - chạy ngắn - chạy bền	9/4	9	2	Sáng	7g45 - 8g30	20/10/2018 (Thứ 7)
105	Nguyễn Tuấn Anh	TL	Thể dục	Bài Thể dục - Chạy nhanh	7A1	10	1	Sáng	7g00 - 7g45	24/10/2018 (Thứ 4)
106	Nguyễn Mạnh Hùng	BC	Thể dục	Chạy nhanh	7/2	11	2	Sáng	7g50 - 8g35	02/11/2018 (Thứ 6)
107	Cổ Thị Kiều Trúc	LQĐ	Thể dục	Võ Vovinam và Chạy ngắn	8/16	11	3	Sáng	9g00 - 9g45	02/11/2018 (Thứ 6)
108	Nguyễn Thị Thanh Thủy	ĐTĐ	Thể dục	Nhảy cao	8/4	11	1	Sáng	7g00 - 7g45	03/11/2018 (Thứ 7)
109	Nguyễn Ngọc An	ĐTĐ	Thể dục	Đội hình đội ngũ - Bài thể dục	6/5	11	2	Sáng	7g45 - 8g30	03/11/2018 (Thứ 7)
110	Nguyễn Vũ Hoàng Khanh	ĐTĐ	Thể dục	TD với cờ - Chạy bền	7/3	11	3	Sáng	9g00 - 9g45	03/11/2018 (Thứ 7)
111	Đỗ Hữu Duy	HBT	Tin Học	Sắp xếp và lọc dữ liệu	8/9	10	2	Sáng	7g50 - 8g35	23/10/2018 (Thứ 3)
112	Đinh Ngọc Lan	COL	Tiếng Pháp	C.O:C'EST LE SAC!	7	10	3	Chiều	14g20 - 15g05	25/10/2018 (Thứ 5)

* Danh sách có 112 giáo viên dự thi.